

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **525** /TB-TTCP

Hà Nội, ngày **02** tháng **4** năm 2021

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
về việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại,
chuyển đổi chợ và việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động
khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên, thời kỳ 2011-2018

Ngày 26/02/2021, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 289/KL-TTCP về việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyển đổi chợ và việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên, thời kỳ 2011-2018. Kết luận thanh tra đã được Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình đồng ý tại Văn bản số 1666/VPCP-V.I ngày 15/3/2021 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39, Luật Thanh tra năm 2010 quy định về công khai kết luận thanh tra; Điều 46, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 29/11/2011 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về công khai Kết luận thanh tra; Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ, được ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTCP ngày 31/7/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

Phần thứ nhất
KẾT LUẬN THANH TRA

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyển đổi chợ và việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên, thời kỳ 2011-2018.

II. NỘI DUNG KẾT LUẬN THANH TRA

A. VIỆC THỰC HIỆN QUY HOẠCH, XÂY DỰNG TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, CHUYỂN ĐỔI CHỢ TẠI TỈNH HƯNG YÊN

1. Kết luận

1.1. Kết quả đạt được

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên, sự nỗ lực các cấp, các ngành có liên quan, mạng lưới hạ tầng thương mại chợ, trung tâm thương mại đã từng bước được đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp theo quy hoạch, góp phần phục vụ sản xuất và đời sống, giải quyết

việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

Cơ sở hạ tầng thương mại được mở rộng và cải tạo nâng cấp; hệ thống chợ, siêu thị đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu giao thương hàng hóa và tiêu dùng của nhân dân. Đề án phát triển hạ tầng thương mại nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 đã xây dựng cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các nguồn lực xã hội hóa chuyển đổi mô hình quản lý chợ từ Tổ, Ban quản lý chợ sang mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ.

Các dự án Trung tâm thương mại, chợ trên địa bàn tỉnh cơ bản được triển khai thực hiện theo quy định pháp luật, đảm bảo trình tự thủ tục trong quá trình thẩm định, phê duyệt dự án, các dự án đều phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; chủ đầu tư dự án tích cực triển khai dự án, cơ bản chấp hành, thực hiện nghĩa vụ tài chính đất đai theo quy định.

1.2. Một số tồn tại, vi phạm

1.2.1. Đối với công tác quản lý nhà nước.

- Việc triển khai các dự án Chợ, Trung tâm thương mại: 06/19 dự án có tên là trung tâm thương mại nhưng không có mục tiêu xây dựng và kinh doanh trung tâm thương mại, các dự án Trung tâm thương mại đều không đạt tiêu chuẩn là trung tâm thương mại theo Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành quy chế siêu thị trung tâm thương mại.

Trách nhiệm thuộc về các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Việc lập quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu còn thiếu sót và còn chậm, chưa phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 14, khoản 4, Điều 17 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Sở Xây dựng và UBND huyện/ thành phố tổ chức lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh.

- Việc lập quy hoạch chi tiết, chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 tại một số dự án không thể hiện chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất các lô đất là không phù hợp với quy định tại khoản 3, Mục III, phần 2 Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng, một số dự án chỉ lập tổng mặt bằng, chưa lập phương án kiến trúc công trình là không phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 30 Luật Quy hoạch đô thị 2009; khoản 4, Điều 20 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư các dự án, Sở Xây dựng và UBND huyện/thành phố tổ chức lập quy hoạch chi tiết/tổng mặt bằng; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Việc đề 19/19 dự án Trung tâm thương mại, 03/18 dự án Chợ tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư không phù hợp

với quy hoạch ngành thương mại.

Trách nhiệm thuộc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất: Đến ngày 12/11/2019, tổng số tiền chậm nộp về tiền sử dụng đất và tiền thuê đất còn nợ 7.109 triệu đồng, gồm Công ty CP Du lịch Thương mại Tân Sáng là 7.070 triệu đồng tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, Công ty TNHH Vinamat 39 triệu đồng tiền thuê đất. Theo báo cáo của UBND tỉnh Hưng Yên, đến nay, Công ty CP Du lịch Thương mại Tân Sáng đã nộp đủ số tiền 7.070 triệu đồng tiền chậm nộp tiền sử dụng đất.

- Hạng mục Chợ, Trung tâm thương mại tại 03 dự án được thực hiện theo Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 15/07/2009 của UBND tỉnh đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được các cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính/chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư các dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

1.2.2. Đối với các dự án thanh tra trực tiếp.

- Dự án Trung tâm thương mại và khu tổ hợp sản xuất chế biến gỗ, lắp ráp đồ điện tử dân dụng của Công ty CP Phúc Đại Cát: Dự án chậm so với tiến độ được chấp thuận theo Giấy CNĐT được cấp đến thời điểm thanh tra là 90 tháng; công tác phối hợp của cơ quan chức năng huyện Yên Mỹ với chủ đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng chưa tốt, ít nhiều gây khó khăn cho công tác giải phóng mặt bằng tại dự án này.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, UBND huyện Yên Mỹ, các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Dự án Trung tâm thương mại Techwood của Công ty TNHH chế biến đồ gỗ Techwood có mặt bằng quy hoạch tổng thể chưa phù hợp với chức năng sử dụng đất tại Quy hoạch chung huyện Văn Lâm.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, Sở Xây dựng; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

- Dự án Khu thương mại và dịch vụ Hòa Vượng của Công ty TNHH Hòa Vượng: Tổng mặt bằng dự án không thể hiện chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất các lô đất là không phù hợp quy định tại khoản 3, Điều 20 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; tiến độ dự án chậm 5 năm 06 tháng so với tiến độ dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh.

- Dự án Trung tâm thương mại huyện Ân Thi của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ sản xuất Tiến Hưng có một phần dự án chậm tiến độ so với tiến độ đã được phê duyệt.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm

chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ An Phúc của Công ty TNHH Sản xuất thương mại và Đầu tư xây dựng An Phúc Hưng Yên, đã được chấp thuận chủ trương đầu tư khi chưa có trong quy hoạch phát triển thương mại và dịch vụ.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Dự án đầu tư xây dựng Chợ và Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại huyện Khoái Châu của UBND huyện Khoái Châu: Quy hoạch chi tiết 1/500 dự án có chỉ tiêu mật độ xây dựng tối đa lô đất ở chưa phù hợp với quy chuẩn quy hoạch xây dựng Việt Nam năm 2008.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, Sở Xây dựng; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

Công ty CP đầu tư dịch vụ Hưng Hải và UBND huyện Khoái Châu còn một số vi phạm trong việc lập, phê duyệt thiết kế, dự toán, nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng như đã nêu tại Điểm 6.6, Mục II phần A.

Trách nhiệm thuộc Công ty CPĐT DV Hưng Hải và UBND huyện Khoái Châu.

- Dự án Chợ và hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại Như Quỳnh tại huyện Văn Lâm của Công ty TNHH Phương Anh:

Dự án cơ bản được tiến hành theo trình tự thủ tục quy định. Tuy nhiên hiện còn một số vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, gồm phần diện tích đất nông nghiệp của 05 hộ dân khu vực tiếp giáp với khu chợ Lifsap; phần đất của 02 hộ dân là bà Nguyễn Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Thục và khu đất liên quan 8 hộ dân lấn chiếm vào diện tích đất đã được UBND tỉnh có quyết định giao cho Công ty TNHH Phương Anh; phần diện tích 6.106 m² của Chợ Như Quỳnh cũ (4.510 m²), Khu chợ và nông sản Lifsap (1.456 m²) và đất ở đô thị của 01 hộ gia đình.

Ngoài ra, quá trình di chuyển các hộ tiểu thương từ chợ Như Quỳnh cũ sang chợ Như Quỳnh mới đã xảy ra việc các hộ tiểu thương không chuyển sang kinh doanh tại chợ mới do một số đối tượng có nhà ở xung quanh khu vực chợ Như Quỳnh cũ có hành vi ngăn cản, cản trở những hộ Tiểu thương muốn về chợ Như Quỳnh mới để kinh doanh.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án, UBND huyện Văn Lâm, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (liên quan việc xây dựng chợ Lifsap không phù hợp với quy hoạch chi tiết dự án chợ Như Quỳnh); trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

Việc vướng mắc trong việc triển khai thực hiện do việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật với phạm vi lân cận, có nguyên nhân do UBND tỉnh chậm triển khai dự án “Xây dựng và đấu nối hạ tầng kỹ thuật Chợ và khu nhà ở thương mại Như Quỳnh”.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án (UBND huyện Văn Lâm) và UBND tỉnh Hưng Yên.

- Dự án đầu tư xây dựng Chợ Phố Hiến tại thành phố Hưng Yên của Công ty TNHH đầu tư phát triển Hoàng Phát:

Dự án được UBND tỉnh Hưng Yên chấp thuận cho Công ty TNHH ĐTPT Hoàng Phát làm chủ đầu tư dự án có phần nhà ở chia lô để bán (*trên cơ sở đề nghị của UBND thành phố Hưng Yên*) mà không thực hiện việc công khai mời gọi nhà đầu tư là chưa thực hiện đầy đủ quy định tại Điều 13, Điều 14 Nghị định số 90/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

Công ty TNHH ĐTPT Hoàng Phát xây dựng 31 Kiot không phù hợp quy hoạch, xây dựng 18 Kiot dọc công chợ chính khi chưa được cấp phép xây dựng; dự án quá chậm tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp; việc UBND thành phố Hưng Yên chưa hoàn thiện các thủ tục theo quy định để thu hồi số tiền 10,981 tỷ đồng (tiền san lấp, xây dựng cơ sở hạ tầng và giải phóng mặt bằng) về ngân sách nhà nước; cơ quan chức năng tỉnh Hưng Yên chưa xử lý dứt điểm diện tích đất công bị lấn chiếm thuộc phạm vi dự án khi thu hồi đất, dẫn đến phát sinh đơn thư khiếu kiện, tiềm ẩn khiếu kiện đông người, phức tạp.

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư dự án (Công ty TNHH ĐTPT Hoàng Phát) và UBND TP Hưng Yên; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

Xét thấy, dự án có một số tồn tại, vi phạm (*không thực hiện đầy đủ việc công khai theo quy định pháp luật khi lựa chọn chủ đầu tư; dự án quá chậm tiến độ do nguyên nhân chính vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; chủ đầu tư xây dựng sai phép, trái phép; UBND thành phố Hưng Yên chưa hoàn chỉnh thủ tục để thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền đã chi trả cho công tác giải phóng mặt bằng, chi phí san lấp...);* để tiếp tục làm rõ về hậu quả thiệt hại, trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan; trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Công an tại Văn bản số 3695/BCA-C01 ngày 28/10/2020, dự án cần được chuyển đến cơ quan Công an tỉnh Hưng Yên để xác minh, làm rõ quá trình thực hiện; nếu có dấu hiệu vi phạm thì xử lý theo quy định.

- Dự án Chợ Bao bì và nhà ở thương mại Phố Nối, thị xã Mỹ Hào của Công ty CP bất động sản và phát triển hạ tầng Hoàng Gia: Quy hoạch chi tiết 1/500, tổng mặt bằng dự án không thể hiện chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất các lô đất là không phù hợp với quy định tại khoản 3 Mục III phần 2 Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng; khoản 3, Điều 20 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư dự án, Sở Xây dựng, UBND thị xã Mỹ Hào; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

UBND thị xã Mỹ Hào và Công ty CP bất động sản và phát triển hạ tầng Hoàng Gia có một số vi phạm trong việc lập, phê duyệt thiết kế, dự toán, nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng như: không phê duyệt điều chỉnh dự án sau khi điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Hạng mục Hạ tầng kỹ thuật, diện tích xây dựng công trình lớn hơn lớn hơn chỉ tiêu trong Tổng mặt bằng, phương án kiến trúc được chấp thuận, hạng mục Chợ Bao Bì xây dựng trước

thời điểm được cấp phép, chậm bàn giao hạng mục hạ tầng kỹ thuật, Hạng mục Chợ Bao Bì chậm tiến độ 01 năm.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án; UBND thị xã Mỹ Hòa.

- Dự án Chợ và hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại huyện Yên Mỹ của Công ty CP Phát triển Đại Dương đã được đầu tư hoàn chỉnh đồng bộ và đưa vào khai thác nhiều năm, nhưng hiệu quả chưa cao, còn có nguyên nhân do khu chợ cũ chưa được giải tỏa, hiện vẫn còn tồn tại.

Trách nhiệm thuộc về chính quyền địa phương và Chủ đầu tư dự án.

- Dự án xây dựng, cải tạo và mở rộng chợ Bàn thuộc của Công ty CP Úc Đại Lợi: Tổng mặt bằng dự án không thể hiện chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất các lô đất là không phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 20 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Tiến độ xây dựng hạng mục trung tâm thương mại chậm 20 tháng so với tiến độ được phê duyệt. Công ty CP Úc Đại Lợi có vi phạm trong việc lập, phê duyệt thiết kế, dự toán, xây dựng, nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng như: chưa xây dựng Trung tâm thương mại, chậm 20 tháng so với tiến độ được duyệt, xây dựng một số hạng mục khi chưa tổ chức lập hồ sơ dự án đầu tư.

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư dự án, các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

2. Kiến nghị.

Trên cơ sở kết luận thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện nội dung sau:

2.1. Chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu tại các đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng việc lập quy hoạch chi tiết, chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 tại các dự án Chợ về chỉ tiêu sử dụng đất, về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất các lô đất theo quy định pháp luật về xây dựng, quy hoạch xây dựng.

UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 1695/BCT-TTTN ngày 12/02/2015 về việc tăng cường công tác quản lý, phát triển chợ trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư xây dựng Chợ được nêu tại Kết luận thanh tra này.

2.2. Xác định nghĩa vụ tài chính về đất đối với Hạng mục chợ, trung tâm thương mại của 02 dự án Chợ (*Dự án Chợ và Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại huyện Khoái Châu; dự án Chợ và hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại huyện Yên Mỹ*) để truy thu về ngân sách nhà nước theo quy định; tiếp tục đôn đốc, thu hồi số tiền thuê đất còn nợ của Công ty TNHH Vinamat (39 triệu đồng) về ngân sách nhà nước.

Yêu cầu Chủ đầu tư dự án Chợ Bao bì và nhà ở thương mại Phố Nối, thị xã Mỹ Hòa hoàn thiện thủ tục ký Hợp đồng thuê đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định.

2.3. Đối với dự án đầu tư xây dựng Chợ Phố Hiến tại thành phố Hưng Yên:

- Yêu cầu UBND thành phố Hưng Yên khẩn trương hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan để thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 10,981 tỷ đồng.

- UBND thành phố Hưng Yên có kế hoạch cụ thể, phối hợp với Công ty TNHH ĐTPT Hoàng Phát thực hiện tốt hơn công tác bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, kịp thời bàn giao đất cho Chủ đầu tư thực hiện dự án; trường hợp phát sinh vướng mắc, khó khăn, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo.

- UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Hưng Yên, phối hợp Sở ngành liên quan xử lý theo quy định việc Công ty TNHH ĐTPT Hoàng Phát xây dựng 31 kiốt không phù hợp quy hoạch, xử lý việc xây dựng 18 Kiot dọc công chợ chính khi chưa được cấp phép xây dựng.

- UBND thành phố Hưng Yên báo cáo UBND tỉnh để xử lý những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ (xem xét chính sách hỗ trợ khác thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) cho các hộ dân lấn chiếm đất tại dự án trước năm 1997 theo quy định pháp luật; không để phát sinh khiếu kiện đông người phức tạp tại dự án này.

- Để dự án Chợ Phố Hiến được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại, tạo điểm nhấn mỹ quan đô thị khu vực lõi trung tâm thành phố Hưng Yên, UBND tỉnh Hưng Yên xem xét rà soát, điều chỉnh quy hoạch dự án cho phù hợp; đồng thời tập trung chỉ đạo các biện pháp để thực hiện có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng; xem xét, giải quyết đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của người dân có đất bị thu hồi thực hiện dự án.

- Giao Công an tỉnh Hưng Yên xác minh, làm rõ quá trình thực hiện dự án; nếu có dấu hiệu vi phạm thì xử lý theo quy định.

2.4. Đối với dự án Chợ và hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thương mại Như Quỳnh, huyện Văn Lâm: UBND tỉnh Hưng Yên chỉ đạo xử lý dứt điểm một số tồn tại, vướng mắc sau:

- UBND tỉnh sớm phê duyệt dự án xây dựng và đấu nối hạ tầng kỹ thuật Chợ và khu nhà ở thương mại Như Quỳnh để tháo gỡ vướng mắc, bắt cập liên quan việc đồng bộ hạ tầng kỹ thuật dự án chợ Như Quỳnh với phạm vi lân cận.

- UBND tỉnh chỉ đạo xử lý dứt điểm việc chồng lấn quy hoạch của Khu chợ và nông sản Lifsap, theo hướng di chuyển Khu chợ và nông sản Lifsap (trường hợp cần thiết, trước khi di chuyển, UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về vấn đề này); đồng thời có lộ trình sớm thu hồi, bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng phần diện tích chợ Như Quỳnh cũ để bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư (Công ty TNHH Phương Anh) thực hiện dự án theo quy hoạch, theo dự án đầu tư đã được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt.

- Chỉ đạo UBND huyện Văn Lâm phối hợp chủ đầu tư xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng (phần diện tích đất nông nghiệp của 05 hộ dân khu vực tiếp giáp với khu chợ Lifsap đã nhận tiền bồi thường hỗ trợ GPMB, phần đất của 02 hộ dân là bà Nguyễn Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Thục và vụ việc liên quan 08 hộ dân có đất nằm trong phạm vi phần diện tích đất đã được UBND tỉnh có quyết định giao cho Công ty TNHH

Phương Anh, diện tích 140 m² đất ở đô thị của 01 hộ gia đình); đồng thời thanh tra công tác quản lý, hoạt động của Ban quản lý chợ Như Quỳnh cũ, trường hợp phát hiện có sai phạm, kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Văn Lâm và cơ quan chức năng liên quan tiếp tục tuyên truyền, vận động các hộ Tiểu thương chợ Như Quỳnh cũ về kinh doanh tại chợ Như Quỳnh mới; đồng thời phối hợp chủ đầu tư để có các chính sách ưu tiên, hỗ trợ tối đa đối với các hộ Tiểu thương khi di chuyển.

- Giao Công an tỉnh Hưng Yên nắm tình hình an ninh trật tự khu vực chợ, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật việc một số trường hợp có hành vi cản trở Tiểu thương chuyển đến kinh doanh tại chợ Như Quỳnh mới.

2.5. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư để gia hạn, điều chỉnh hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án chậm tiến độ đã được nêu tại Kết luận thanh tra này.

B. VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC CÁT, SỎI.

1. Nhận xét, Kết luận

1.1. Kết quả đạt được

Những năm trước đây hiện tượng khai thác cát trái phép diễn ra thường xuyên, liên tục cả ban đêm, ở nhiều nơi trên tuyến sông, nhất là các khu vực giáp ranh. Khi các lực lượng chức năng của các địa phương phối hợp kiểm tra thì tình trạng này lắng xuống. Việc đưa vào Quy hoạch các khu vực có cát bồi thường xuyên và cấp phép cho một số tổ chức có đủ năng lực thực hiện khai thác cát sông đã đáp ứng một phần nhu cầu cát xây dựng của tỉnh; tăng thu cho ngân sách nhà nước; tạo công ăn việc làm cho nhân dân địa phương và từng bước ngăn chặn, chấn chỉnh hiện tượng khai thác cát sông trái phép. UBND tỉnh Hưng Yên đã thực hiện tốt việc ban hành văn bản phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản, khai thác Cát sỏi trên địa bàn tỉnh; công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên, nhất là từ giai đoạn năm 2015 đến nay, đã phát hiện, xử lý được nhiều trường hợp vi phạm, kể cả xử lý bằng pháp luật hình sự; công tác quản lý hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào kỷ cương, nề nếp.

UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành các Kế hoạch số 93^a/KH-UBND ngày 31/3/2017, Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 để chủ động quản lý chặt chẽ Bến bãi tập kết cát sỏi và kiểm soát về nguồn gốc, việc kinh doanh cát, phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn khai thác cát trái phép trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Ngoài ra, UBND tỉnh Hưng Yên và Sở ngành liên quan (với nòng cốt là Sở TN&MT) và UBND các huyện đã cơ bản thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh. Chủ đầu tư các dự án khai thác cát, chủ các Bến bãi tập kết, các doanh nghiệp kinh doanh cát từng bước chấp hành quy định pháp luật về hoạt động khai thác, kinh doanh cát trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tuy nhiên, với 02 tuyến sông Hồng, sông Luộc là địa bàn sông nước rộng,

trải dài, tiếp giáp nhiều tỉnh, việc đi lại khó khăn dẫn đến những hạn chế trong công tác kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng, nhất là vấn đề phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh hoạt động khai thác cát trái phép. Qua thanh tra cho thấy vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót, vi phạm liên quan hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau.

1.2. Tồn tại, hạn chế, vi phạm.

1.2.1. Đối với công tác quản lý nhà nước.

- UBND tỉnh Hưng Yên chậm sửa đổi, điều chỉnh Quyết định số 372/QĐ-UBND đã gây khó khăn cho công tác quản lý bến bãi tập kết vật liệu xây dựng hiện nay trên địa bàn tỉnh; chậm sửa đổi, điều chỉnh Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh về phê duyệt khu vực không đấu giá khai thác khoáng sản đã gây khó khăn cho việc cấp Giấy phép, gia hạn cấp Giấy phép khai thác cát cho các dự án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Trách nhiệm thuộc về các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải (liên quan Quyết định số 372/QĐ-UBND), Sở Tài nguyên và Môi trường (liên quan Quyết định số 1964/QĐ-UBND); trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác cát cho 03 Công ty: Công ty CP ĐTXD Hà Thành UDIC, Công ty CPĐT Việt Linh - Hà Nội, Công ty CP ĐTPT Phố Hiến không qua đấu giá với điều kiện các Công ty này chỉ được khai thác cát, cung cấp nguyên vật liệu phục vụ cho việc duy tu, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật. Tuy nhiên, UBND tỉnh Hưng Yên không có biện pháp để quản lý chặt chẽ việc khai thác, tiêu thụ cát của 03 Công ty này, dẫn đến các Công ty này có thể bán cát cho đối tượng khác mà không bị kiểm tra, xử lý triệt để; vi phạm điều kiện để được cấp phép không qua đấu giá.

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư các dự án; Sở Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Cơ quan chức năng tỉnh Hưng Yên chưa thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê, đánh giá trữ lượng khoáng sản còn lại sau khai thác hàng năm tại các dự án khai thác cát, dẫn đến khó kiểm soát khối lượng khai thác thực tế của doanh nghiệp; việc kiểm soát về khối lượng cát khai thác, tiêu thụ cát tại các dự án khai thác được cấp phép, tại các Bến bãi tập kết cát chưa được giám sát chặt chẽ, thường xuyên, tiềm ẩn việc thất thoát nguồn thu thuế, phí liên quan hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương, các lực lượng chức năng của tỉnh trong kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các đối tượng khai thác cát trái phép còn chưa thường xuyên và chưa kịp thời, nhất là việc đấu tranh, xử lý vi phạm trên tuyến đường thủy vẫn còn nhiều hạn chế.

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư các dự án khai thác cát, chủ các Bến bãi tập kết cát sỏi; Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở ngành chức năng khác liên quan; UBND TP Hưng Yên và các huyện: Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động, Tiên Lữ, Phù Cừ (nơi có dự án khai thác cát và Bến bãi tập kết cát); trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

- Về thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan khai thác cát của 12 dự án được cấp phép trên địa bàn tỉnh: Tổng số tiền thuế, phí, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường 12 đơn vị khai thác cát phải nộp là 52.350 triệu đồng, các đơn vị đã nộp 49.996 triệu đồng, còn nợ 2.354 triệu đồng (chiếm 4,5%), trong đó:

- Nợ Phí BVMT, Thuế tài nguyên, Thuế GTGT 1.378 triệu đồng, gồm: Công ty CPĐT Việt Linh - Hà Nội nợ 487 triệu đồng, Công ty CPĐT XD Sơn Nam nợ 891 triệu đồng.

- Nợ tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường 976 triệu đồng, gồm: Công ty TNHH DV&TM Quảng Bình 16,4 triệu đồng, Công ty CP ĐT&XD Hà Thành UDIC 240,8 triệu đồng, Công ty TNHH XD&SX VLXD Sông Hồng 57,3 triệu đồng, Doanh nghiệp XD Xuân Trường nợ 661,5 triệu đồng).

Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư các dự án; Cục thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm chung thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

1.2.2. Việc chấp hành quy định pháp luật của chủ đầu tư dự án khai thác cát.

Tại 07 dự án khai thác cát được thanh tra, bên cạnh kết quả đạt được; tại một số dự án vẫn còn tồn tại, vi phạm như: Nợ tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; không xuất trình được đầy đủ Báo cáo kết quả quan trắc định kỳ trong quá trình khai thác; chưa thực hiện tốt việc xử lý bụi trong quá trình tập kết cát; không thực hiện các biện pháp chống xói lở bờ sông; ngoài ra, các chủ đầu tư các dự án khai thác cát đã hết hạn Giấy phép nhưng đều chưa thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định (ngoại trừ Công ty CP Vân Đức đang làm thủ tục xin gia hạn Giấy phép khai thác nên chưa thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường). Một số tồn tại, vi phạm cụ thể tại các dự án:

- *Dự án khai thác cát tại xã Đại Tập, huyện Khoái Châu của Công ty TNHH XD&SX VLXD Sông Hồng:* Dự án nợ tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường 57,3 triệu đồng, không có đầy đủ các Báo cáo kết quả quan trắc định kỳ; dự án hết hạn Giấy phép khai thác nhưng không thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- *Dự án khai thác cát tại xã Mai Động, huyện Kim Động của Công ty TNHH Thương mại Phúc Lộc Thịnh:* Còn tính thiếu số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với một số hạng mục như: Chi phí vận chuyển, tháo dỡ nhà điều hành, kho vật liệu, kho chứa thành phẩm, bãi chứa ngoài trời ... như đã nêu tại thiết kế cơ sở); sử dụng 03 tàu khai thác cát khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; dự án đã hết hạn Giấy phép khai thác nhưng không thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- *Dự án khai thác cát tại xã Mai Động, huyện Kim Động của Công ty CP Hưng Phú Invest:* Còn tính thiếu số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với một số hạng mục như đã nêu tại thiết kế cơ sở. Công ty Hưng Phú Invest chưa xây dựng, lắp đặt hệ thống phun nước dập bụi và trồng 300 cây xanh dọc đường vận chuyển hạn chế bụi, khí thải theo Đề án cải tạo phục hồi môi trường được phê duyệt; các phương tiện do Công ty đăng ký đều không cùng tên với tên phương tiện phục vụ thi công đã được Cục Đường thủy nội địa phía Bắc chấp nhận (01

phương tiện, biên hiệu HD-2499, tải trọng 686 tấn). Ngoài ra, Công ty sử dụng nhiều phương tiện khai thác, có công suất khai thác lớn hơn công suất tính toán, thời gian làm việc dài hơn dẫn đến cơ quan quản lý nhà nước khó kiểm soát được khối lượng khai thác thực tế của dự án.

- *Dự án khai thác Cát tại xã Tư Dân và xã Tân Châu, huyện Khoái Châu của Công ty CP ĐTPT Phố Hiến:* Dự án gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện do gặp sự phản đối của công dân nơi khai thác, chỉ khai thác được 16,5% khối lượng cát được phép khai thác. Dự án không thực hiện nghiêm túc quan trắc môi trường theo quy định (chỉ thực hiện được 01 lần năm 2017, các năm 2015, 2016, 2018 không thực hiện); năm 2018, dự án đã hết hạn Giấy phép khai thác nhưng không thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- *Dự án khai thác Cát tại xã Mai Động, huyện Kim Động của Doanh nghiệp XD Xuân Trường:* Không thực hiện quan trắc môi trường trong quá trình khai thác; còn nợ 661,5 triệu đồng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường. Bùn bãi tập kết cát của Doanh nghiệp (diện tích khoảng 5ha) tại xã Phú Cường, huyện Kim Động không có Hợp đồng thuê đất, không có Bản cam kết bảo vệ môi trường, không có Hồ sơ pháp lý để được hoạt động bến bãi theo quy định.

- *Dự án khai thác Cát tại xã Mai Động, huyện Kim Động của Công ty CP ĐTXD Sơn Nam:* Dự án thực hiện chậm tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp; dự án còn nợ 891 triệu đồng (nợ Phí BVMT 196 triệu đồng, nợ thuế tài nguyên 439 triệu đồng, nợ thuế GTGT 256 triệu đồng). Ngoài ra, Công ty Sơn Nam sử dụng phương tiện khai thác thực tế khác với tên phương tiện đã đăng ký với Cục Đường thủy nội địa; quá trình khai thác, Công ty chưa thực hiện nghiêm túc Đề án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt.

- *Dự án khai thác Cát tại xã Đức Hợp, huyện Kim Động của Công ty Cổ phần Vân Đức:* Dự án đã hết hạn giấy phép khai thác từ tháng 9 năm 2018, nhưng vẫn còn trữ lượng (khối lượng cát khai thác mới chỉ đạt 15,6% tổng khối lượng cát đã được khảo sát thăm dò, được UBND tỉnh phê duyệt); Công ty CP Vân Đức đã nhiều lần gửi hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép theo quy định nhưng chưa được UBND tỉnh Hưng Yên giải quyết, việc chậm giải quyết thuộc trách nhiệm cơ quan nhà nước, không thuộc trách nhiệm Công ty Cổ phần Vân Đức; Công ty đã gửi đơn thư đến cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương.

Trách nhiệm chính thuộc về Chủ đầu tư các dự án; trách nhiệm chung thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện: Khoái Châu, Kim Động; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

1.2.3. Công tác quản lý các Bãi tập kết cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

Tại tỉnh Hưng Yên, tính đến 2019, có 63 bến bãi tập kết, kinh doanh cát bình quân cứ cách 1,45km/01 Bến bãi là quá dày, số lượng Bến bãi quá nhiều, mật độ quá dày không những gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước của cơ quan chức năng mà còn là điều kiện thuận lợi cho việc tập kết, mua bán, kinh doanh cát trái phép của chủ Bến bãi. Ngoài ra, hầu hết các Bến bãi ở cạnh mép bờ sông nên chủ bến lợi dụng để trực tiếp khai thác cát trái phép..

Chỉ tính riêng tại 46 Bãi tập kết cát sỏi đang hoạt động (*Phụ lục 1*): Có

28/46 (60%) Bãi không có Giấy phép hoạt động Bến bãi, có 18/46 Bãi tập kết (39%) không nằm trong quy hoạch theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 20/01/2006 của UBND tỉnh; có 27/46 Bãi (58%) không có Hợp đồng thuê đất; có 10/46 Bãi tập kết không có Giấy phép Bến thủy nội địa; 21/46 (45%) Bãi tập kết không có Cam kết/Kế hoạch BVMT theo quy định.

Một số địa phương có nhiều Bãi tập kết vi phạm không có Giấy phép hoạt động, không có Hợp đồng thuê đất ... gồm: TP Hưng Yên có 8/8 Bãi vi phạm (100%), huyện Tiên Lữ có 6/8 Bãi vi phạm (75%), huyện Khoái Châu có 7/13 Bãi vi phạm (54%), huyện Kim Động có 4/8 Bãi vi phạm (50%). Tại các huyện: Văn Giang, Khoái Châu để xảy ra việc khai thác cát trái phép, đã được cơ quan Công an khởi tố vụ án, xử lý bằng pháp luật hình sự.

Kiểm tra trực tiếp tại 22 Bến bãi tập kết cát sỏi trên địa bàn tỉnh, ngoài các vi phạm nêu trên, còn có các vi phạm khác như: Vi phạm khu vực lưu không hành lang bảo vệ đê điều, hành lang thoát lũ, vi phạm chứa chất cao hơn so với quy định Giấy phép được cấp; một số bến, bãi không xây dựng hoặc xây dựng chưa đạt yêu cầu hạng mục theo thiết kế được cấp phép như hệ thống tiêu thoát nước, kè bảo vệ bờ sông, xây mố trụ cầu hoặc đắp đường dẫn từ bờ sông ra vị trí bốc xếp; việc xử lý bụi tại các điểm tập kết cát chưa đạt yêu cầu; còn thiếu Báo cáo kết quả quan trắc định kỳ hàng năm gửi Sở Tài nguyên và Môi trường. Mặt khác, tại các Bến bãi của doanh nghiệp không được cấp phép khai thác đều báo cáo việc thu mua, kinh doanh cát từ nhiều nguồn khác nhau: Thu mua từ các Doanh nghiệp kinh doanh cát nhưng không rõ nguồn gốc cát được khai thác có phép hay không có phép; Thu mua gom từ các Tàu thuyền trôi nổi trên sông trong thời gian dài, Chủ bến bãi báo cáo việc mua bán này không có hóa đơn, chứng từ mà chỉ có Tickê, đã gây khó khăn cho công tác quản lý, tiềm ẩn việc thất thu thuế tài nguyên, phí BVMT đối với hoạt động khoáng sản tại các bến bãi tập kết, kinh doanh cát, sỏi; gây cạnh tranh không lành mạnh giữa các đơn vị được cấp phép khai thác hợp pháp với các Tàu thuyền, chủ Bến bãi khai thác, thu mua cát trái phép trên địa bàn tỉnh (*năm 2019, Công an tỉnh khởi tố 02 vụ án liên quan việc khai thác cát trái phép của 02 Chủ bến bãi tại xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang*).

Việc vi phạm của các Bãi tập kết cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã kéo dài từ nhiều năm, qua các thời kỳ. UBND tỉnh Hưng Yên, UBND các huyện, thành phố đã nhiều lần thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, nhưng thiếu kiên quyết, quyết liệt trong chỉ đạo xử lý; Chủ Bãi tập kết chưa khắc phục triệt để vi phạm. Ngoài ra, còn có nguyên nhân từ việc chậm sửa đổi, điều chỉnh Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 20/01/2006 của UBND tỉnh về Quy hoạch bến bãi chứa chất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để có cơ sở yêu cầu các Chủ Bãi tập kết hoàn thiện thủ tục theo quy định.

Việc tồn tại quá nhiều Bãi tập kết cát sỏi trái phép, không chấp hành quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về bảo vệ môi trường, quy định của UBND tỉnh Hưng Yên về điều kiện thành lập, hoạt động Bến bãi, cùng với việc cơ quan chức năng tỉnh Hưng Yên chưa có biện pháp hữu hiệu để quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh, tiêu thụ cát tại các Bãi tập kết, tiềm ẩn việc các Bãi là nơi tập kết, trung chuyển cát trái phép; gây khó khăn cho việc phát hiện, xử lý hoạt

động khai thác, kinh doanh cát trái phép trên địa bàn.

Trách nhiệm thuộc về chủ các Bến bãi tập kết và UBND thành phố Hưng Yên, các huyện: Tiên Lữ, Khoái Châu, Kim Động, Văn Giang và UBND các xã nơi có Bến bãi; các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường (các Sở ngành được UBND tỉnh giao quản lý Bến bãi); Sở Công thương, cơ quan Thuế (trách nhiệm trong quản lý việc thu mua, kinh doanh cát và quản lý hóa đơn, chứng từ); cơ quan Công an tỉnh (trách nhiệm liên đới trong việc vẫn còn để xảy ra tình trạng khai thác cát trái phép trên địa bàn); trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

1.2.4. Việc kiểm soát nguồn gốc cát tại một số dự án sử dụng cát để san lấp trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra 08 dự án Khu đô thị, Khu công nghiệp, công trình đường giao thông, trong thời gian từ 2011-2018, có tổng khối lượng cát đã được sử dụng để san lấp là khoảng 14,5 triệu m³; trong khi đó, tổng khối lượng cát kê khai nộp thuế của toàn bộ 12/12 dự án khai thác cát được cấp phép là 3,449 triệu m³.

Như vậy, khối lượng thực cát kê khai của các dự án có Giấy phép chỉ đạt 23,7% so với nhu cầu cát đã được sử dụng tại 08 dự án. Do đó, khối lượng cát còn lại rất lớn (11,051) triệu m³ đã được sử dụng san lấp; khối lượng cát này được nhiều Công ty, cá nhân tại tỉnh Hưng Yên và một số Doanh nghiệp từ các địa phương khác cung cấp, có căn cứ nghi ngờ một phần cát này là cát tặc (cát được khai thác trái phép); do điều kiện thời gian, Thanh tra Chính phủ chưa xác minh cụ thể, chi tiết về nguồn gốc cát, việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường liên quan; UBND tỉnh Hưng Yên cần có Kế hoạch thanh tra việc sử dụng cát tại một số dự án Khu đô thị, Khu công nghiệp, công trình đường giao thông ... để rà soát, chấn chỉnh về vấn đề này.

Trong danh sách ít nhất 35 Doanh nghiệp, cá nhân cung cấp khối lượng cát cho 08 dự án nêu trên, chỉ có Công ty TNHH Phúc Lộc Thịnh tại huyện Kim Động là có Giấy phép khai thác cát được UBND tỉnh Hưng Yên cấp; các doanh nghiệp, cá nhân còn lại đều không có Giấy phép khai thác mà thực hiện việc thu mua từ nhiều doanh nghiệp, thu mua từ các cá nhân, Bến bãi khác trong và ngoài tỉnh Hưng Yên (*Phụ lục 02 kèm theo*). Ngoài ra, qua xác minh cho thấy còn có khối lượng cát được thu mua, gom trong thời gian dài tại các Tàu, thuyền trôi nổi trên sông Hồng (ví dụ: Khối lượng 286.601m³ cát san lấp tại dự án Khu nhà ở Lạc Hồng Phúc, do ông Nguyễn Tiến Mạnh cung cấp và 243.550 m³ cát tại dự án đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình của Doanh nghiệp TN XD&TM Mạnh Hùng).

Như vậy, khối lượng cát cung cấp tại các dự án san lấp trên địa bàn tỉnh, được các nhà cung cấp thu mua từ rất nhiều nguồn khác nhau, từ nhiều Bến bãi tập kết, kinh doanh cát trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các tỉnh lân cận. Việc thu mua, gom cát được thực hiện trong thời gian dài, qua nhiều chủ, trong đó có việc mua gom từ các Tàu thuyền không có địa chỉ, số hiệu hoạt động trên sông Hồng; do đó khối lượng cát lớn đã được cung cấp sử dụng san lấp nhưng rất khó khăn trong việc xác định nguồn gốc cát (người trực tiếp khai thác) để thực hiện truy

thu thuế, phí liên quan của cơ quan chức năng tỉnh Hưng Yên.

Trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc về các sở ngành: Công thương, Thuế (chưa đề xuất biện pháp hữu hiệu quản lý việc thu mua, kinh doanh cát); UBND cấp huyện trong quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh cát của các đơn vị, cá nhân trên địa bàn; trách nhiệm chung thuộc về UBND tỉnh Hưng Yên.

2. Kiến nghị, đề xuất.

Trên cơ sở kết luận thanh tra nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên:

2.1. Nâng cao trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản (cát) trên địa bàn tỉnh. Phân công rõ trách nhiệm giữa các cấp, ngành trong công tác quản lý, thực hiện tốt việc phối hợp giữa các Sở, ngành chức năng liên quan (trong đó phát huy vai trò các đơn vị thuộc Công an tỉnh), UBND cấp huyện, xã để giám sát, kiểm tra, xử lý triệt để việc khai thác, kinh doanh cát trái phép. Thực hiện tốt việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; đồng thời công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch, cấp phép thăm dò, khai thác cát trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

2.2. Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi sông.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về khoáng sản của nhân dân, góp phần giảm thiểu các vụ vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản.

2.3. Chỉ đạo Sở ngành chức năng và chủ đầu tư dự án thực hiện có hiệu quả việc kiểm soát về khối lượng cát khai thác; kiểm soát việc vận chuyển, kinh doanh cát, việc quản lý, sử dụng hóa đơn chứng từ... tại các dự án khai thác được cấp phép và tại các Bến bãi tập kết cát trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ việc sử dụng cát san lấp tại các dự án Khu đô thị, Khu công nghiệp, dự án công trình giao thông..., không để xảy ra việc kinh doanh, tiêu thụ đối với cát có nguồn gốc khai thác trái phép. Sở Tài nguyên và Môi trường nghiêm túc thực hiện việc đánh giá trữ lượng khoáng sản còn lại sau khai thác hàng năm tại các dự án khai thác cát.

2.4. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi vi phạm trong khai thác, vận chuyển, kinh doanh cát trái phép trên địa bàn tỉnh; hàng năm, UBND tỉnh có kế hoạch thanh tra việc mua bán cát tại các Bến bãi tập kết, kinh doanh cát; thanh tra việc sử dụng cát tại dự án khu đô thị, khu công nghiệp, dự án công trình giao thông... để làm rõ về nguồn cung cát cát, giúp công tác phòng ngừa, ngăn chặn khai thác cát trái phép trên địa bàn.

2.5. Đánh giá khách quan về sự phù hợp thực tế các Bến bãi tập kết cát sỏi hiện nay trên địa bàn tỉnh, không để tình trạng tồn tại quá nhiều Bến bãi như thời gian qua; thực hiện ngay việc sửa đổi, điều chỉnh Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 20/01/2006, để phục vụ tốt việc quản lý Bến bãi tập kết cát sỏi; điều chỉnh, thay thế Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh Hưng Yên để thực hiện việc đấu giá trong cấp phép (mới) khai thác khoáng sản cát

trên địa bàn tỉnh; thực hiện cấp gia hạn Giấy phép cho các dự án đủ điều kiện theo quy định pháp luật; vừa góp phần quản lý chặt chẽ Bến bãi tập kết, vừa đảm bảo nguồn cung cát hợp pháp cho nhu cầu sử dụng cát san lấp tại các dự án khu đô thị, khu công nghiệp... trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2.6. Xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm của chủ đầu tư các dự án khai thác cát, chủ các Bến bãi tập kết, kinh doanh cát đã được nêu tại Kết luận thanh tra này có sai phạm theo quy định pháp luật. Trước mắt, tạm dừng hoạt động các Bến bãi tập kết cát có các hành vi vi phạm như: Không có Giấy phép hoạt động, không có Hợp đồng thuê đất, không có Cam kết/Kế hoạch BVMT để yêu cầu khắc phục vi phạm; kiên quyết không để xảy ra việc Bến bãi không đủ điều kiện hoạt động theo quy định nhưng vẫn hoạt động tập kết, kinh doanh cát sỏi, không để Bến bãi gây ảnh hưởng hành lang thoát lũ và công tác bảo vệ đê điều.

2.7. Xử lý phạt theo thẩm quyền đối với các dự án khai thác cát còn nợ tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, nợ Phí bảo vệ môi trường...; tiếp tục đôn đốc và thu hồi số tiền 2.354 triệu đồng vào ngân sách nhà nước (trong đó nợ phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên, thuế giá trị gia tăng 1.378 triệu đồng; nợ tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường 976 triệu đồng).

2.8. Chỉ đạo Công an tỉnh Hưng Yên xác minh, làm rõ nguồn gốc cát cung cấp tại 08 dự án khu đô thị, khu công nghiệp, công trình đường giao thông nêu tại Phụ lục 02 để xử lý theo quy định; kiểm tra, làm rõ việc khai thác, tiêu thụ cát của 03 Công ty (Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hà Thành UDIC, Công ty cổ phần đầu tư Việt Linh - Hà Nội, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Phố Hiến), trường hợp tiêu thụ cát không đúng đối tượng thì xử lý nghiêm theo quy định (các Công ty này chỉ được khai thác để cung cấp cát cho việc duy tu, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật của tỉnh mà không được tiêu thụ cát ra bên ngoài).

2.9. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn việc lập và phê duyệt đề án đóng cửa mỏ theo quy định của Luật Khoáng sản tại các dự án khai thác cát, sỏi đã hết hạn giấy phép.

- Tham mưu việc xử lý tiếp nhận hồ sơ xin gia hạn Giấy phép của Công ty Cổ phần Vân Đức; kiểm tra, đánh giá lại trữ lượng cát khu vực Công ty xin gia hạn, trường hợp đủ điều kiện, xem xét cấp gia hạn theo quy định; không để phát sinh đơn thư khiếu kiện của doanh nghiệp vượt cấp lên cơ quan Trung ương.

C. KIẾN NGHỊ CHUNG VỀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

UBND tỉnh Hưng Yên tổ chức thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân qua các thời kỳ để xảy ra các tồn tại, vi phạm trong việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyên đổi chợ và việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên, thời kỳ 2011-2018 đã được nêu tại Kết luận thanh tra này.

Căn cứ vào kết quả kiểm điểm, có biện pháp xử lý trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai**Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 1666/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về Kết luận thanh tra số 289/KL-TTCP ngày 26/02/2021 của Thanh tra Chính phủ, nội dung như sau:

“Đồng ý kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 289/KL-TTCP ngày 26/02/2021. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên tổ chức thực hiện kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyên đổi chợ và khai thác cát, sỏi. Thanh tra Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra, tổng hợp kết quả, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 5 năm 2021”.

Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyên đổi chợ và việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên, thời kỳ 2011-2018 và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về thực hiện Kết luận thanh tra./✓

Nơi nhận: *NĐ*

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Nguyễn Văn Thanh;
- Vụ GSTĐ&XLSTT; Cục I;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải lên cổng TTĐT của TTCP);
- Lưu: VT, H.Sơ ĐTT.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Thanh